

## □ 36. LUYỆN TẬP

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS củng cố về :

– Tính tổng của các số và vận dụng một số tính chất của phép cộng để tính tổng bằng cách thuận tiện nhất.

– Tìm thành phần chưa biết của phép cộng, phép trừ ; tính chu vi hình chữ nhật ; giải bài toán có lời văn.

## B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

**Bài 1 :** Cho HS nêu yêu cầu của bài rồi tự làm và chữa bài.

**Bài 2 :** Cho HS nêu yêu cầu của bài rồi tự làm và chữa bài. Chưa yêu cầu HS giải thích cách làm. Tuy nhiên, khi chữa bài, GV nên khuyến khích (không bắt buộc) HS giải thích cách làm.

Chẳng hạn :

$$\begin{aligned}96 + 78 + 4 &= 96 + 4 + 78 \\ &= 100 + 78 = 178\end{aligned}$$

hoặc

$$\begin{aligned}96 + 78 + 4 &= 78 + (96 + 4) \\ &= 78 + 100 = 178\end{aligned}$$

**Bài 3 :** Cho HS nêu yêu cầu của bài rồi tự làm và chữa bài.

a)  $x - 306 = 504$

$$x = 504 + 306$$

$$x = 810$$

b)  $x + 254 = 680$

$$x = 680 - 254$$

$$x = 426$$

**Bài 4 :** Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

*Bài giải*

a) Sau hai năm số dân của xã đó tăng thêm là :

$$79 + 71 = 150 \text{ (người)}$$

b) Sau hai năm số dân của xã đó có là :

$$5256 + 150 = 5406 \text{ (người)}$$

*Đáp số :* a) 150 người ;

b) 5406 người.

**Bài 5 :** Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

a) Chu vi hình chữ nhật là :  $P = (16\text{cm} + 12\text{cm}) \times 2 = 56\text{cm}$ .

b) Chu vi hình chữ nhật là :  $P = (45\text{cm} + 15\text{cm}) \times 2 = 120\text{cm}$ .

**Chú ý :** Nên cho HS tập giải thích về công thức  $P = (a + b) \times 2$ . Chẳng hạn,  $a + b$  là nửa chu vi hình chữ nhật có chiều dài là  $a$  và chiều rộng là  $b$ ,  $(a + b) \times 2$  là chu vi hình chữ nhật đó.